

Số: 69/2026/TT-BCA

Hà Nội, ngày 22 tháng 5 năm 2026

THÔNG TƯ

Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 31/2023/TT-BCA ngày 20 tháng 7 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định về mẫu hộ chiếu, mẫu giấy thông hành và các biểu mẫu liên quan, đã được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 68/2025/TT-BCA ngày 31 tháng 7 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Công an

Căn cứ Luật Xuất cảnh, nhập cảnh của công dân Việt Nam số 49/2019/QH14 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 23/2023/QH15 và Luật số 118/2025/QH15;

Căn cứ Luật Căn cước số 26/2023/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 118/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 02/2025/NĐ-CP ngày 18 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công an, được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 11/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Quản lý xuất nhập cảnh;

Bộ trưởng Bộ Công an ban hành Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 31/2023/TT-BCA ngày 20 tháng 7 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định về mẫu hộ chiếu, mẫu giấy thông hành và các biểu mẫu liên quan, đã được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 68/2025/TT-BCA ngày 31 tháng 7 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Công an.

Điều 1. Thay thế các biểu mẫu ban hành kèm theo Thông tư số 31/2023/TT-BCA ngày 20 tháng 7 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định về mẫu hộ chiếu, giấy thông hành và các biểu mẫu liên quan

1. Thay thế biểu mẫu Tờ khai đề nghị cấp hộ chiếu phổ thông ở trong nước dành cho người từ đủ 14 tuổi (mẫu TK01) bằng biểu mẫu Tờ khai đề nghị cấp hộ chiếu phổ thông ở trong nước dành cho người từ đủ 14 tuổi (mẫu TK01) ban hành kèm theo Thông tư này.

2. Thay thế biểu mẫu Tờ khai đề nghị cấp hộ chiếu phổ thông ở trong nước dành cho người chưa đủ 14 tuổi (mẫu TK01a) bằng biểu mẫu Tờ khai đề nghị cấp

hộ chiếu phổ thông ở trong nước dành cho người chưa đủ 14 tuổi (mẫu TK01a) ban hành kèm theo Thông tư này.

3. Thay thế biểu mẫu Tờ khai đề nghị cấp hộ chiếu phổ thông ở nước ngoài dành cho người từ 14 tuổi trở lên (mẫu TK02) bằng biểu mẫu Tờ khai đề nghị cấp hộ chiếu phổ thông ở nước ngoài dành cho người từ 14 tuổi trở lên (mẫu TK02) ban hành kèm theo Thông tư này.

4. Thay thế biểu mẫu Tờ khai đề nghị cấp hộ chiếu phổ thông ở nước ngoài dành cho người chưa đủ 14 tuổi (mẫu TK02a) bằng biểu mẫu Tờ khai đề nghị cấp hộ chiếu phổ thông ở nước ngoài dành cho người chưa đủ 14 tuổi (mẫu TK02a) ban hành kèm theo Thông tư này.

5. Thay thế biểu mẫu Tờ khai đề nghị xác nhận nhân thân cho công dân Việt Nam ở nước ngoài đề nghị cấp hộ chiếu (mẫu TK03) bằng biểu mẫu Tờ khai đề nghị xác nhận nhân thân cho công dân Việt Nam ở nước ngoài đề nghị cấp hộ chiếu (mẫu TK03) ban hành kèm theo Thông tư này.

6. Thay thế biểu mẫu Tờ khai đề nghị khôi phục giá trị sử dụng hộ chiếu phổ thông (mẫu TK04) bằng biểu mẫu Tờ khai đề nghị khôi phục giá trị sử dụng hộ chiếu phổ thông (mẫu TK04) ban hành kèm theo Thông tư này.

7. Thay thế biểu mẫu Đơn trình báo mất hộ chiếu phổ thông (mẫu TK05); bằng biểu mẫu Đơn trình báo mất hộ chiếu phổ thông (mẫu TK05) ban hành kèm theo Thông tư này.

8. Thay thế biểu mẫu Đơn trình bày về việc chưa đến nhận hộ chiếu (mẫu TK06) bằng biểu mẫu Đơn trình bày về việc chưa đến nhận hộ chiếu (mẫu TK06) ban hành kèm theo Thông tư này.

9. Thay thế biểu mẫu Thông báo về việc chuyển đơn trình báo mất hộ chiếu phổ thông (mẫu VB01) bằng biểu mẫu Thông báo về việc chuyển đơn trình báo mất hộ chiếu phổ thông (mẫu VB01) ban hành kèm theo Thông tư này.

Điều 2. Hiệu lực thi hành và điều khoản chuyển tiếp

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 7 năm 2026.

2. Trường hợp công dân đã nộp tờ khai đề nghị cấp, hủy, khôi phục, trình báo mất hộ chiếu phổ thông trước ngày Thông tư này có hiệu lực mà chưa có kết quả giải quyết thì không phải nộp lại tờ khai theo mẫu mới.

3. Cục Quản lý xuất nhập cảnh có trách nhiệm hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Thông tư này.

4. Thủ trưởng các đơn vị thuộc cơ quan Bộ Công an, Giám đốc Công an tỉnh, thành phố chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, Công an các đơn vị, địa phương báo cáo về Bộ Công an (qua Cục Quản lý xuất nhập cảnh) để kịp thời hướng dẫn. / *llm*

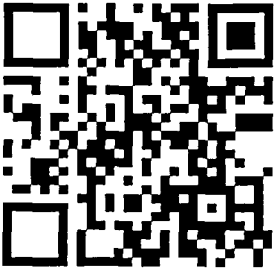
Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Các đồng chí Thứ trưởng Bộ Công an;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ;
- UBND các tỉnh, thành phố;
- Cục Kiểm tra văn bản và Tổ chức thi hành pháp luật Bộ Tư pháp;
- Các đơn vị thuộc cơ quan Bộ Công an;
- Công an các tỉnh, thành phố;
- Công báo;
- Cổng Thông tin điện tử Chính phủ;
- Cổng Thông tin điện tử Bộ Công an;
- Lưu: VT, QLXNC (P3).

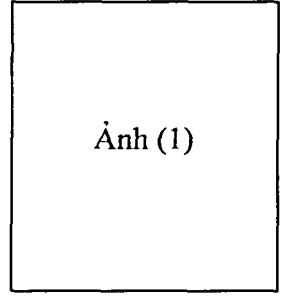
BỘ TRƯỞNG



Đại tướng Lương Tam Quang



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



TỜ KHAI

Đề nghị cấp hộ chiếu phổ thông ở trong nước
dành cho người từ 14 tuổi trở lên

Ảnh (1)

1. Họ.....Chữ đệm và tên.....⁽²⁾ 2. Giới tính: Nam Nữ
3. Sinh ngày.....tháng.....năm..... Nơi sinh (tỉnh, thành phố)⁽³⁾
4. Số định danh cá nhân

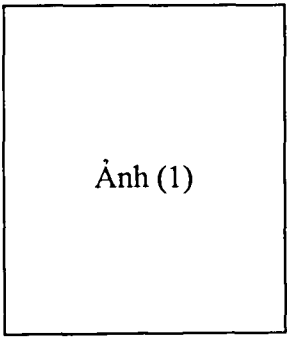
--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--
5. Dân tộc..... 6. Tôn giáo. 7. Số điện thoại
8. Nơi thường trú.....
9. Nơi tạm trú.....
10. Nơi ở hiện tại.....
11. Nghề nghiệp 12. Tên và địa chỉ cơ quan (nếu có).....
-
13. Cha: họ và tênsinh ngày/...../.....
Mẹ: họ và tênsinh ngày...../...../.....
Vợ /chồng: họ và tên.....sinh ngày...../...../.....
14. Hộ chiếu phổ thông cấp lần gần nhất (nếu có): Số.....cấp ngày...../...../.....
15. Số tài khoản hoàn lệ phí (nếu có):.....
Tên chủ tài khoản:.....Tên ngân hàng.....
16. Nội dung đề nghị⁽⁴⁾
- Cấp hộ chiếu có gắn chip điện tử Cấp hộ chiếu không gắn chip điện tử

Tôi xin cam đoan những thông tin trên là đúng sự thật.

....., ngày..... tháng..... năm.....

Người đề nghị⁽⁵⁾

(Ký, ghi rõ họ, chữ đệm và tên)



Ảnh (1)

Chú thích:

- (1) Ảnh chụp không quá 06 tháng, cỡ 4cm x 6cm, phông ảnh nền trắng, mặt nhìn thẳng, đầu để trần, rõ mặt, rõ hai tai, không đeo kính, trang phục lịch sự.
- (2) Họ, chữ đệm và tên viết bằng chữ in hoa.
- (3) Nếu sinh ra ở nước ngoài thì ghi tên quốc gia.
- (4) Ghi cụ thể: cấp hộ chiếu lần đầu hoặc cấp lại hộ chiếu; đề nghị khác nếu có (ghi rõ lý do). Đề nghị cấp hộ chiếu có (hoặc không) gắn chip điện tử thì đánh dấu (X) vào ô tương ứng.
- (5) Đối với người mất năng lực hành vi dân sự, người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi theo quy định của Bộ luật Dân sự thì người đại diện hợp pháp khai, ký thay, ghi rõ tư cách người đại diện hợp pháp.



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TỜ KHAI

**Đề nghị cấp hộ chiếu phổ thông ở trong nước
dành cho người chưa đủ 14 tuổi**

Ảnh (1)

A. Thông tin người đại diện hợp pháp:

- Họ, chữ đệm và tên⁽²⁾
- Sinh ngày.....tháng.....năm.....3. Giới tính: Nam Nữ
- Số định danh cá nhân

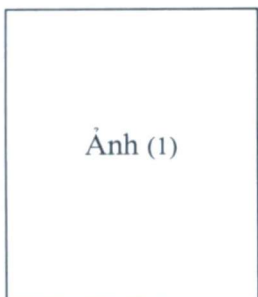
--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--
- Nơi thường trú
- Nơi tạm trú.....
- Nơi ở hiện tại.....
- Số điện thoại
- Quan hệ với người chưa đủ 14 tuổi đề nghị cấp hộ chiếu:.....
- Số tài khoản hoàn lệ phí (nếu có):.....
Tên chủ tài khoản:.....Tên ngân hàng.....

B. Thông tin về người chưa đủ 14 tuổi đề nghị cấp hộ chiếu:

- Họ.....Chữ đệm và tên.....⁽²⁾2. Giới tính: Nam Nữ
 - Sinh ngày.....tháng.....năm..... Nơi sinh (tỉnh, thành phố)⁽³⁾
 - Số định danh cá nhân

--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--
 - Dân tộc.....6. Tôn giáo.
 - Nơi thường trú
 - Nơi tạm trú.....
 - Nơi ở hiện tại.....
 - Cha: họ và tênsinh ngày/...../.....
Mẹ: họ và tênsinh ngày...../...../.....
 - Hộ chiếu phổ thông lần gần nhất (nếu có) số.....cấp ngày...../...../.....
 - Nội dung đề nghị⁽⁴⁾
- Tôi xin cam đoan những nội dung trên là đúng sự thật./.

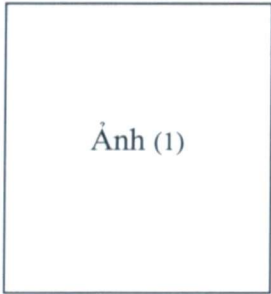
....., ngày.....tháng.....năm.....
Người đại diện hợp pháp
(Ký, ghi rõ họ, chữ đệm và tên)



Chú thích:
(1) Ảnh của người dưới 14 tuổi đề nghị cấp hộ chiếu, chụp không quá 06 tháng, cỡ 4cm x 6cm, phông ảnh nền trắng, mặt nhìn thẳng, đầu để trần, rõ mắt, rõ hai tai, không đeo kính, trang phục lịch sự.
(2) Họ, chữ đệm và tên viết bằng chữ in hoa.
(3) Nếu sinh ra ở nước ngoài thì ghi tên quốc gia.
(4) Ghi cụ thể: cấp hộ chiếu lần đầu hoặc cấp lại hộ chiếu; đề nghị khác nếu có (ghi rõ lý do).



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



TỜ KHAI

**Đề nghị cấp hộ chiếu phổ thông ở nước ngoài
dành cho người từ 14 tuổi trở lên**

Ảnh (1)

1. Họ.....Chữ đệm và tên.....⁽²⁾ 2. Giới tính: Nam Nữ

3. Sinh ngày.....tháng.....năm..... Nơi sinh (tỉnh, thành phố)⁽³⁾

4. Số định danh cá nhân (nếu có)

--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

5. Dân tộc.....6. Tôn giáo.....7. Số điện thoại⁽⁴⁾.....

8. Địa chỉ cư trú ở nước ngoài.

9. Địa chỉ đăng ký thường trú ở trong nước trước khi xuất cảnh
.....

10. Nghề nghiệp 11. Tên và địa chỉ cơ quan (nếu có).....

12. Cha: họ và tênsinh ngày/...../.....

Mẹ: họ và tênsinh ngày...../...../.....

Vợ /chồng: họ và tên.....sinh ngày...../...../.....

13. Họ tên, địa chỉ, số điện thoại của thân nhân ở Việt Nam (nếu có).....

14. Xuất cảnh Việt Nam ngày...../...../..... qua cửa khẩu.....

15. Hộ chiếu phổ thông cấp lần gần nhất (nếu có): Số.....cấp ngày...../...../.....

16. Nội dung đề nghị⁽⁵⁾

Cấp hộ chiếu có gắn chip điện tử

Cấp hộ chiếu không gắn chip điện tử

Tôi xin cam đoan những thông tin trên là đúng sự thật.

Làm tại.....ngày..... tháng..... năm.....

Người đề nghị⁽⁶⁾

Ký, ghi rõ họ, chữ đệm và tên)



Ảnh (1)

Chú thích:

(1) Ảnh chụp không quá 06 tháng, cỡ 4cm x 6cm, phông ảnh nền trắng, mặt nhìn thẳng, đầu để trần, rõ mặt, rõ hai tai, không đeo kính, trang phục lịch sự.

(2) Họ, chữ đệm và tên viết bằng chữ in hoa.

(3) Nếu sinh ra ở nước ngoài thì ghi tên quốc gia.

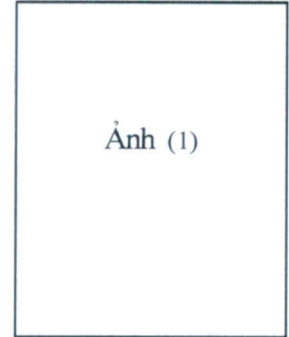
(4) Ghi số điện thoại liên lạc ở nước ngoài (nếu có).

(5) Ghi cụ thể: Đề nghị cấp hộ chiếu lần đầu hoặc cấp lại hộ chiếu; đề nghị khác nếu có (ghi rõ lý do). Trường hợp đề nghị cấp hộ chiếu có (hoặc không) gắn chip điện tử thì đánh dấu (X) vào ô tương ứng.

(6) Đối với người mất năng lực hành vi dân sự, có khó khăn trong nhận thức và làm chủ hành vi thì người đại diện hợp pháp khai và ký thay, ghi rõ tư cách người đại diện hợp pháp.



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



Ảnh (1)

TỜ KHAI
Đề nghị xác nhận nhân thân
của công dân Việt Nam ở nước ngoài
đề nghị cấp lại hộ chiếu do bị mất

A. Thông tin người đề nghị:

1. Họ..... Chữ đệm và tên.....⁽²⁾ 2. Giới tính: Nam Nữ

3. Sinh ngày.....tháng.....năm..... 4. Nơi sinh (tỉnh, thành phố)⁽³⁾.....

5. Số định danh cá nhân

--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

6. Địa chỉ cư trú

7. Số điện thoại

B. Thông tin về thân nhân ở nước ngoài đề nghị cấp lại hộ chiếu

1. Họ..... Chữ đệm và tên.....⁽²⁾ 2. Giới tính: Nam Nữ

3. Sinh ngày.....tháng.....năm..... 4. Nơi sinh (tỉnh, thành phố)⁽³⁾.....

5. Số định danh cá nhân

--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

6. Địa chỉ thường trú ở trong nước trước khi xuất cảnh:

7. Địa chỉ ở nước ngoài.....

8. Xuất cảnh Việt Nam ngày...../...../..... qua cửa khẩu

bằng hộ chiếu số cấp ngày/...../.....

9. Dự kiến về Việt Nam ngày/...../.....

10. Giấy tờ chứng minh quan hệ với thân nhân ở nước ngoài bị mất hộ chiếu⁽⁴⁾:.....

11. Nội dung đề nghị: Cục Quản lý xuất nhập cảnh, Bộ Công an xác nhận ảnh và thông tin nhân thân để thân nhân tôi được cấp hộ chiếu phổ thông tại.....⁽⁵⁾

Tôi cam đoan những nội dung khai trên đây là đúng sự thật.

Làm tại..... ngày..... tháng..... năm.....

Người đề nghị

(Ký, ghi rõ họ, chữ đệm và tên)

Ghi chú:

(1) Ảnh mới chụp của công dân Việt Nam ở nước ngoài đề nghị cấp hộ chiếu, cỡ 4cm x 6cm, mặt nhìn thẳng, đầu để trần, rõ mặt, rõ hai tai không đeo kính, trang phục lịch sự, phông ảnh nền trắng. Dán 01 ảnh vào khung phía trên, kèm theo 01 ảnh để rời.

(2) Họ, chữ đệm và tên viết bằng chữ in hoa.

(3) Nếu sinh ra ở nước ngoài thì ghi tên quốc gia.

(4) Nếu cơ quan giải quyết thủ tục hành chính khai thác được thông tin trong cơ sở dữ liệu thì không yêu cầu người nộp hồ sơ cung cấp giấy tờ này.

(5) Ghi tên cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài nơi cấp hộ chiếu.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN TRÌNH BÀY VỀ VIỆC CHƯA ĐẾN NHẬN HỘ CHIẾU

Kính gửi⁽¹⁾:.....

- 1. Họ.....Chữ đệm và tên.....⁽²⁾ 2. Giới tính: Nam Nữ
- 3. Sinh ngày..... tháng..... năm..... Nơi sinh⁽³⁾(*tỉnh, thành phố*).....
- 4. Số định danh cá nhân

--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--
- 5. Nơi cư trú hiện tại.....
-
- 6. Số điện thoại:.....
- 7. Nội dung trình bày⁽⁴⁾:

Tôi xin cam đoan những thông tin trên là đúng sự thật.

Làm tại.....ngày.....tháng.....năm.....

Người làm đơn ⁽⁵⁾
(Ký, ghi rõ họ, chữ đệm và tên)

Ghi chú:

- (1) Cơ quan Quản lý xuất nhập cảnh nơi công dân đã nộp hồ sơ cấp hộ chiếu hoặc cơ quan chức năng đang giữ hộ chiếu của công dân.
- (2) Họ, chữ đệm và tên viết bằng chữ in hoa.
- (3) Nếu sinh ra ở nước ngoài thì ghi tên quốc gia.
- (4) Nội dung trình bày ghi rõ: đã nộp hồ sơ đề nghị cấp hộ chiếu và được thông báo nhận kết quả, hoặc đã được cơ quan chức năng thông báo đến nhận lại hộ chiếu nhưng vì lý do nào đó (ghi rõ) chưa đến nhận hộ chiếu.
- (5) Đối với người mất năng lực hành vi dân sự, có khó khăn trong nhận thức và làm chủ hành vi thì người đại diện hợp pháp khai, ký thay, ghi rõ tư cách người đại diện hợp pháp.

..... (1)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:/.....

....., ngày tháng..... năm

THÔNG BÁO
Về việc chuyển đơn trình báo mất hộ chiếu phổ thông

Kính gửi: Cục Quản lý xuất nhập cảnh, Bộ Công an

Ngày/...../....., (1) tiếp nhận đơn trình báo mất hộ chiếu của người có nhân thân như sau:

Họ..... Chữ đệm và tên⁽²⁾:.....

Giới tính: Nam Nữ

Sinh ngày:.../.../.....Nơi sinh (tỉnh, thành phố)⁽³⁾:.....

Số định danh cá nhân:.....

Số hộ chiếu phổ thông bị mất:

.....⁽¹⁾..... chuyển đơn trình báo mất hộ chiếu để quý Cục xử lý theo quy định (kèm theo)./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Người gửi đơn;
- Lưu:.....

CƠ QUAN TIẾP NHẬN

(Ký, ghi rõ chức vụ, họ, chữ đệm và tên,
đóng dấu)

Ghi chú:

- (1) Cơ quan tiếp nhận đơn trình báo mất hộ chiếu.
- (2) Cơ quan tiếp nhận ghi rõ họ, chữ đệm và tên của người có đơn trình báo mất hộ chiếu.
- (3) Nếu sinh ra ở nước ngoài thì ghi tên quốc gia.